

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55 /2020/HS-ST.

Ngày: 15-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Ánh Sáng.**

Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Hoàng Đình Tất** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (tên gọi khác: Bì), sinh năm 1997. Tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp CĐ, xã CĐ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp CĐ, xã CĐ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1970 và bà Lý Thị T, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, chưa vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Việt L, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn BH, xã QG, huyện QP, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Khu PT, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 34, Hà Huy Giáp, Tổ 17, khu VH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Vũ Đình C, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường PT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 05 phút, ngày 02/02/2020, Công an thị trấn Long Thành, huyện Long Thành tiến hành tuần tra trên địa bàn, khi đến đoạn đường Chu Văn An thuộc Tổ 14, khu VH, thị trấn LT, huyện LT phát hiện Trần Việt L điều khiển xe mô tô biển số 59Y1-709.27 chở theo Nguyễn Minh H có biểu hiện nghi vấn, Công an thị trấn Long Thành yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính phát hiện H đang cầm trong tay 01 túi nilon màu đỏ, kích thước 1,5cm x 2,5cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Minh H là người nghiện ma túy từ tháng 6/2019. Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/02/2020, H được Hưng (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ) dùng xe mô tô chở đến quán không tên tại khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành để uống rượu. Sau đó Hưng đưa cho H 01 túi nilon màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nói là ma túy tổng hợp, nhờ H cầm một lát để đi công việc rồi sẽ quay lại đón H để cùng sử dụng ma túy. Do không thấy Hưng quay trở lại nên H dùng điện thoại gọi cho Trần Việt L ra đón mình về phòng trọ, L đồng ý. Khi L đang chở H trên đường về phòng trọ thì bị Công an thị trấn Long Thành, huyện Long Thành phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon kích thước khoảng 1,5cm x 2,5cm được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59Y1-709.27 của Trần Việt L mua của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua xác minh xe mô tô trên do anh Lê Thanh T là người đăng ký, hiện anh T đã đi khỏi địa phương nên tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Kết luận giám định số 181/KLGD-PC09 ngày 05/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4785 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 181/KLGD-PC09 ngày 05/02/2020 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 0,4785 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rõ được tác hại của ma túy mang lại nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, phải tuyên xử bị cáo một mức án tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy trong 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 181/KLGD-PC09 ngày 05/02/2020 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên Hưng là người đưa ma túy cho bị cáo H không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với Trần Việt L là người chở bị cáo H khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy, L không biết bị cáo H đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý.

[8] Một xe mô tô biển số 59Y1-709.27 của Trần Việt L mua của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua xác minh xe mô tô trên do anh Lê Thanh T là người đăng ký, hiện anh T đã đi khỏi địa phương nên tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh H** (tên gọi khác: Bi) phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 181/KLGD-PC09 ngày 05/02/2020 (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 15/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (4);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Hưng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ánh Sáng

Nguyễn Thị Thanh

Dương Tấn Hưng